TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **THÀNH PHỐ H** _____	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** _____
Số: 95/2025/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 24 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 75/2025/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2025 về việc "*Ly hôn*", giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1988

Căn cước công dân số: 001188024468 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 16/5/2022

Đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Thôn V, xã T, huyện T, thành phố H

Trú tại: Tổ dân phố số 02, xã T, huyện T, thành phố H

- Bị đơn: Anh Nguyễn Duy Đ, sinh năm 1984

Căn cước công dân số: 001084035826 do Bộ công an cấp ngày 22/7/2024

Đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Thôn V, xã T, huyện T, thành phố H

Trú tại: Số 2, ngách 250/11 đường Phan Trọng Tuệ, xã T, huyện T, thành phố H

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26, điểm a Khoản 5 và điểm b Khoản 6 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về "*mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*";

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**: Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Nguyễn Duy Đ.

2. **Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau**:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Nguyễn Duy Đ có hai con chung là cháu Nguyễn Ngọc Diệp C, sinh ngày 23/11/2012 và cháu Nguyễn Ngọc Minh C,

sinh ngày 27/4/2015. Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Nguyễn Duy Đ như sau: Giao cháu Nguyễn Ngọc Minh C cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; giao cháu Nguyễn Ngọc Diệp C cho anh Nguyễn Duy Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có đề nghị, thay đổi khác.

Việc cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xét.

Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Nguyễn Duy Đ được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nhà đất chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về nợ chung:*** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh H tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0056556 ngày 04 tháng 3 năm 2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Trả lại chị H 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- UBND phường N, quận T, H (Giấy chứng nhận kết hôn số 21 ngày 16/02/2012);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương